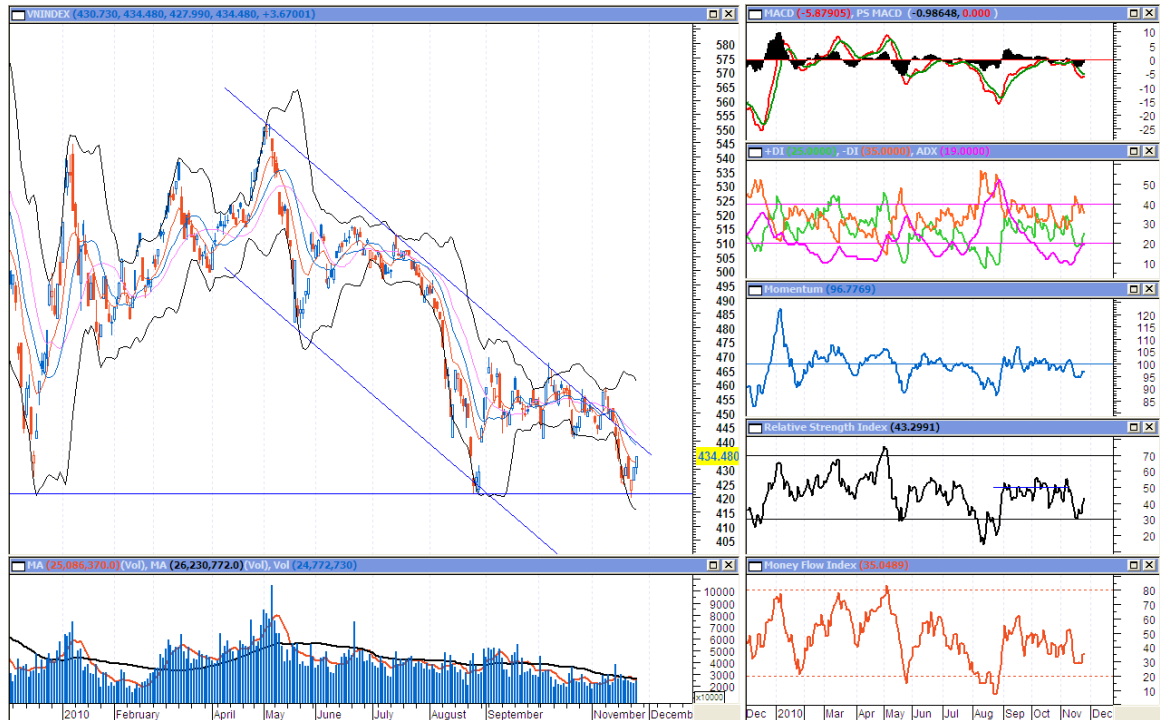


NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tích cực
ngắn hạn



Mở cửa phiên giao dịch, VN-Index dần điều chỉnh giảm với khối lượng giao dịch thấp, khối lượng dư mua/ bán không nhiều, khoảng cách giữa giá dư mua và dư bán lớn. Sau khi một số cổ phiếu có vốn hóa lớn như BVH, MSN khớp lệnh ở mức giá cao, VN-Index nhanh chóng tăng hơn 2 điểm từ mức 428 điểm lên trên 430 điểm. Nhờ biến động đó, tâm lý nhà đầu tư đã có cải thiện nhất định, dòng tiền chảy vào thị trường nhiều hơn và hiện tượng giao dịch rảnh có diễn ra. Trong phiên xuất hiện những mã cổ phiếu tăng trần với khối lượng dư mua lớn như SAM, TS4 và VPH. Những tín hiệu thể hiện dòng tiền đầu cơ có dấu hiệu quay lại thị trường.

Phiên giao dịch hôm nay, ngay sau khi phát biểu từ TT. Nguyễn Tấn Dũng cho thấy tính tới tháng 11, lạm phát đã đạt mức 9,58%, tức riêng tháng 11, chỉ số CPI đã tăng xấp xỉ 2% so với tháng trước, thị trường đã có dấu hiệu điều chỉnh nhẹ. Tuy vậy, nhờ tác động tăng giá của nhóm cổ phiếu Bluechips mà tiêu biểu là cổ phiếu BVH, VN-Index đã tiếp tục tăng trong đợt khớp lệnh ATC. Kết thúc phiên giao dịch tại 434,48 điểm, VN-Index có hai ngày liên tiếp đóng cửa tại mức cao nhất trong phiên. So với phiên giao dịch trước, chỉ số tăng 3,67 điểm, tương ứng 0,85% với 110 cổ phiếu tăng giá và 89 cổ phiếu giảm giá.

Khối lượng giao dịch trong phiên tăng lên mức 30,9 triệu cổ phiếu, tương đương 604,28 tỷ đồng giá trị. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 53,48 tỷ đồng giá trị với các cổ phiếu được mua ròng lớn nhất là VSH, DPM, GMD, HAG... Đây là phiên thứ hai liên tiếp khối ngoại bán ròng với khối lượng bán gần 1 triệu cổ phiếu STB. Ngoài ra, khối ngoại cũng bán thỏa thuận 900.000 cổ phiếu HAX và họ bán ròng một số cổ phiếu khác như VST, CTG, TAC, SSI...

Chỉ số CPI tháng 11 đã được công bố chính thức đầu giờ chiều hôm nay với mức tăng 1,86% so với tháng trước, tức tăng 9,58% so với tháng 12/2009 và so với cùng kỳ, CPI đã tăng trên

11%. Điều này đồng nghĩa khả năng thất bại trong việc điều hành ổn định vĩ mô khi CPI thường tăng mạnh vào tháng cuối năm. Bất ổn vĩ mô vẫn tồn tại và điều đó ảnh hưởng tới triển vọng trung, dài hạn của thị trường chứng khoán. Trong ngắn hạn, dòng tiền đầu cơ có tác động nâng đỡ thị trường hồi phục. Tuy nhiên, VN-Index đang tiến gần hơn tới vùng kháng cự 435 – 440 điểm và với 10 tuần giao dịch liên tiếp tại vùng 440 điểm, mức kháng cự này được xem sẽ là rào cản lớn với thị trường. Do đó, nhà đầu tư cần tránh việc mua mới khi thị trường tiến tới vùng kháng cự này và có thể căn cứ vào phản ứng của thị trường tại mức 440 ±5 điểm để quyết định bán ra. Thị trường có vẻ như vẫn đang diễn biến theo xu hướng đi ngang trong khu vực 420-440 điểm một thời gian tiếp. Lực lên không mạnh và lực xuống cũng không mạnh.

HNX: Lượng lự



Biến động của HNX-Index trong phiên hôm nay có sự tương đồng khá rõ nét với VN-Index khi chỉ số giảm điêm đầu giờ và tăng mạnh thời điểm sau đó. Tuy nhiên, tác động từ việc công bố CPI ảnh hưởng rõ nét hơn qua biến động của HNX-Index khi chỉ số này thậm chí điều chỉnh xuống dưới ngưỡng tham chiếu. Tới cuối phiên giao dịch, mặc dù HNX-Index hồi phục trở lại nhưng chỉ số vẫn cách mức tham chiếu 0,03 điểm tương ứng 0,03% so với phiên trước.

Phiên giao dịch hôm nay, chỉ số tạm dừng tại mức 99,02 điểm với 30,2 triệu cổ phiếu được giao dịch và 513 tỷ đồng giá trị. Những cổ phiếu tăng trần mạnh với khối lượng dư mua lớn đã không còn duy trì được lượng dư mua khổng lồ như phiên giao dịch trước. Trong phiên này, PVC đóng cửa với mức dư trần, AAA và VE9 đóng cửa với khối lượng dư mua không lớn. Ba mã chứng khoán KLS, PVX, VCG tiếp tục được khối ngoại mua ròng trong phiên và họ cũng tiếp tục bán ròng các cổ phiếu SHS, PVI và PVS. Tổng giá trị bán ròng của khối ngoại đạt 3,18 tỷ đồng.

Với mức giảm tương ứng 40% so với đầu năm, phần lớn các cổ phiếu niêm yết trên HNX đã giảm sâu và mạnh hơn rất nhiều so với những cổ phiếu niêm yết trên HSX. Với mức P/E bình quân HNX-Index xấp xỉ 7 lần, có thể nói các cổ phiếu niêm yết trên HNX cũng có thị giá ở mức hấp dẫn tương đối khi so sánh với các cổ phiếu niêm yết trên HSX. Tuy nhiên, việc đuổi theo các cổ phiếu đã tăng mạnh trong thời gian qua trong khi xu thế tăng chưa được khẳng định sẽ đem lại rủi ro đối với nhà đầu tư.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Không còn đồng loạt tăng giá như phiên giao dịch trước, sự phân hóa đã diễn ra trong phiên giao dịch hôm nay giữa các cổ phiếu thuộc PVN với đa số cổ phiếu tiếp tục tăng giá. Kết thúc phiên giao dịch có 7 cổ phiếu giảm giá, 5 cổ phiếu đứng giá và 15 cổ phiếu tăng giá. Tính trung bình, nhóm cổ phiếu này tăng 1,09% và có 9,4 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng. Trong đó, giao dịch cổ phiếu PVC tăng đột biến lên 1,7 triệu cổ phiếu và PVX vẫn là cổ phiếu thanh khoản tốt nhất với 3,1 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng. Các cổ phiếu tăng giá mạnh trong ngày hôm nay gồm PVC, PVE, và PVF, các cổ phiếu giảm giá mạnh gồm PVV, PXT và PFL.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 24/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	15,700	78,400	↑ 0.64	1.18	6.75	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	10,100	54,500	↑ 3.06	1.30	105.65	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	11,800	189,600	↓ -1.67	0.98	N/A	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	29,000	369,780	↓ -0.68	1.35	2.31	HNX
5	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	13,500	138,000	↑ 3.05	0.85	5.67	HNX
6	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	11,300	236,400	↑ 0.89	0.97	8.79	HNX
7	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	37,000	329,800	↑ 1.93	2.31	5.39	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	21,800	1,715,900	↑ 6.86	1.35	5.56	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	17,500	281,100	↑ 6.06	1.35	7.38	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,200	62,000	↑ 0.83	1.08	9.17	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,000	328,300	↑ 3.66	0.76	7.51	HNX
12	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	12,300	310,900	→ 0.00	1.15	N/A	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	10,100	25,500	↑ 1.00	0.62	19.00	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	23,000	217,500	→ 0.00	1.38	6.02	HNX
15	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	21,700	16,400	↓ -4.41	1.97	8.21	HNX
16	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	18,000	3,181,700	↓ -1.10	1.53	5.80	HNX
17	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,500	328,670	→ 0.00	2.36	8.20	HSX
18	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,300	237,870	→ 0.00	1.07	6.24	HSX
19	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,700	61,720	↑ 2.26	1.90	4.68	HSX
20	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	11,100	164,500	→ 0.00	1.04	14.43	HSX
21	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	50,000	334,850	↑ 1.42	2.27	14.79	HSX
22	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21,700	187,830	↑ 4.83	1.66	23.58	HSX
23	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	9,600	258,990	↑ 1.05	0.97	19.05	HSX
24	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	13,800	193,080	↓ -0.72	1.24	6.23	HSX
25	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	10,100	6,830	↓ -0.98	0.91	7.82	HSX
26	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	14,200	165,910	↑ 3.65	1.20	6.10	HSX
27	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	9,400	22,740	↓ -2.08	0.88	11.84	HSX
28	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	9,400	-	→ 0.00	0.84	N/A	UPCOM
29	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	5,900	500	→ 0.00	0.60	N/A	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	-	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
31	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	7,300	12,075	→ 0.00	0.66	N/A	UPCOM
32	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,600	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
33	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,200	-	→ 0.00	0.42	N/A	UPCOM

* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,
Google Finance;
CNNMoney, CNBC



Xung đột trên biển giữa hai miền Triều Tiên gây xáo động trên các thị trường tài chính

Những bất ổn chính trị tại Ireland trong thời điểm nhạy cảm khủng hoảng tài chính khiến giới phân tích lo ngại. Tuy nhiên Ireland chưa phải mất tích cuối cùng, sự **lo ngại đang dần hướng về Tây Ban Nha**, nền kinh tế lớn thứ 5 EU và đứng thứ 4 trong Eurozone xét trên GDP. Kinh tế Tây Ban Nha giảm sút 3,6% trong năm 2009, và dự báo của IMF cho thấy nền kinh tế này chưa thể lấy lại tăng trưởng dương trước 2011. Năm 2009, thâm hụt ngân sách tại đây lên tới 11,4% GDP, tổng nợ (tư nhân và khu vực công) ở mức 270% GDP, thị trường nhà đất gần như đóng băng, thất nghiệp lên mức 20,8% trong tháng 9 cao hơn nhiều mức trung bình tại EU là 9,6%. Với tình hình kinh tế đang ngày càng xấu đi tại đây, giới phân tích lo ngại Tây Ban Nha sẽ là quốc gia tiếp theo lâm vào khủng hoảng. Với quy mô kinh tế lớn gấp nhiều lần Hy Lạp hay Ireland, khủng hoảng tại Tây Ban Nha sẽ tác động rất lớn lên sự ổn định của khu vực.

Mỹ điều chỉnh tăng số liệu tăng trưởng quý III, FED kém lạc quan về triển vọng kinh tế. Số liệu điều chỉnh lần thứ nhất về GDP cho thấy mức tăng trưởng đạt 2,5% trong quý III (điều chỉnh tăng từ mức 2% số liệu ban đầu). Mức điều chỉnh này cũng vượt kỳ vọng của các chuyên gia kinh tế nhờ sự cải thiện từ khu vực tiêu dùng cá nhân, xuất khẩu máy móc và phần mềm.

FED điều chỉnh dự báo tăng trưởng kinh tế Mỹ năm nay xuống mức 2,4% – 2,5%, năm tới ở mức 3,0% - 3,6%. Dự báo vào tháng 6 của cơ quan này lần lượt ở mức 3.0% - 3,5% cho 2010 và 3,5 % - 4,2% cho 2011.

Doanh số bán nhà qua sử dụng giảm mạnh hơn dự báo, đạt 4,43 triệu căn trong tháng 10, tương đương mức giảm 2,2% so với tháng 9. Như vậy những số liệu gần đây đều cho thấy thị trường nhà đất tại Mỹ tiếp tục giảm sút.

Thủ tướng Việt Nam – CPI tháng 11 tăng 9,58% so với tháng 12/2009. Chưa có thông tin chính thức từ Tổng cục thống kê về chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 trên cả nước, tuy nhiên với mức tăng khá cao tại Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh, con số mà Thủ tướng Chính phủ đưa ra có thể hợp lý. Như vậy tháng 11, chỉ số CPI tăng khoảng 2% so với tháng 10.

Như vậy dư địa không còn nhiều cho tháng 12 để hoàn thành chỉ tiêu kiềm chế lạm phát ở 1 con số của Chính phủ. Với diễn biến này, chính sách tiền tệ có thể sẽ tiếp

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNNMoney,
CNBC

tục được thắt chặt, ít nhất tới cuối quý I/2011.

Giá dầu kỳ hạn (NYMEX)



Giá vàng kỳ hạn (COMEX)



Vàng tăng giá trong lo ngại khủng hoảng tại Eurozone và diễn biến trên bán đảo Triều Tiên

Vàng hồi phục trên 1.337 USD/oz. Trước quan ngại từ bán đảo Triều Tiên và tình hình khủng hoảng tài chính tại Eurozone, giới đầu tư lựa chọn vàng là nơi trú ẩn, giảm thiểu rủi ro. Giá vàng tăng trong phiên 23/11 tại New York và đóng cửa quanh mức 1.376 USD/oz. Vào 11:29 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.374,25 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.374.2 USD/oz.

Giá dầu đóng cửa sát mức 81 USD. Dầu kỳ hạn hồi phục nhẹ vào cuối phiên giao dịch 23/11 tại thị trường New York, đóng cửa ở mức 81,25 USD/thùng. Xung đột giữa hai miền Triều Tiên nổ ra trên biển khiến giới đầu tư lo ngại làm chậm tiến trình đàm phán hạt nhân trên bán đảo này. Tại thời điểm 11:25 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn ở mức 81,62 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 83,6 USD/thùng.

Giá vật liệu xây dựng tăng cao. Ngày 16-11, Tổng công ty Thép Việt Nam (VP phía Nam) đã điều chỉnh tăng giá thép thêm 300.000 VND/tấn. Cùng thời điểm, các hãng thép Vina Kyoei, Pomina... cũng điều chỉnh giá tăng lên 300.000 đồng/tấn. Đây là lần tăng giá thứ 2 kể từ đầu tháng 11-2010 đến nay, với tổng mức tăng sau hai lần điều chỉnh khoảng 500.000 đồng/tấn. Theo Phó Chủ tịch Hiệp hội Thép Việt Nam, Nguyễn Tiến Nghi, giá thép trong nước tăng do tác động bởi tỷ giá USD khá cao trong thời gian qua, và giá thép thế giới tăng trở lại.

Ngoài thép, 2 tháng cuối năm là cao điểm mùa xây dựng, trên thị trường vật liệu xây dựng, xi măng, gạch, cát, đá... cũng bắt đầu tăng giá 5-10% so với đầu tháng 10. Theo nhận định của một số chủ cửa hàng vật liệu xây dựng tại TPHCM, hiện nhu cầu tiêu thụ vật liệu xây dựng đang tăng cao, dự báo từ nay đến cuối năm giá các mặt hàng vật liệu xây dựng còn tăng khoảng 20% so với các tháng trước đó.

EIA – nguồn cung khí gas thế giới sẽ tiếp tục dư thừa. Theo báo cáo của Cơ quan năng lượng Hoa Kỳ, nguồn cung khí gas toàn cầu hiện đang dư thừa so với nhu cầu và sự bảo sẽ tiếp tục tăng lên trong năm 2011. Theo cơ quan này, trong năm 2010 tổng lượng cung đang vượt quá nhu cầu 130 tỷ m³, con số này sẽ tăng lên 200 tỷ m³ trong năm 2011. Khủng hoảng và suy thoái là nguyên nhân chính khiến tăng trưởng nhu cầu khí gas toàn cầu chậm lại.

Trước đó, EIA dự báo tiêu thụ khí gas trên phạm vi toàn cầu sẽ tăng mạnh hơn các nguyên liệu hóa thạch khác, với mức tăng trưởng 44% từ 2008 tới 2035. Trung Quốc chiếm khoảng 1/5 mức tăng nhu cầu tiêu thụ khí gas toàn cầu

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Cty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu	168.00	2,817,400	10,100	15/12/2010	từ 11/25/2010
CT CP Tập đoàn thép Tiến Liên	540.00	8,200,000	15,000	25/11/2010	từ 5/11/2010
Công ty Cổ phần Thương mại Satra Tiền Giang	31.50	1,386,960	14,000	22/11/2010	Từ 1/11/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Đầu tư Kiến trúc Xây dựng Toàn Thịnh Phát	HNX	300	23/11/2010
TCP Sản xuất và Thương mại Minh Phúc	HNX	47.5777	15/11/2010
CTCP Chứng khoán An Thành	HNX	41	12/11/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	HSX	250	11/11/2010
CTCP Thực phẩm Bích Chi	HSX		03/11/2010
CTCP Đường Kon Tum	HNX	30	03/11/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Xây lắp cơ khí và Lương thực Thực phẩm	HNX	35	22/11/2010
CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	HNX	550	22/11/2010
CTCP Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt may	UPCOM	35	18/11/2010
CTCP Phát triển nhà và Sản xuất Vật liệu Xây dựng Chí Linh	HNX	22.22	17/11/2010
CTCP Cáp Nhựa Vĩnh Khánh	HNX	130	16/11/2010
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	HNX	29.99942	05/11/2010
CTCP Dịch vụ Bến Thành	HNX	30	03/11/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	HNX	500	03/11/2010

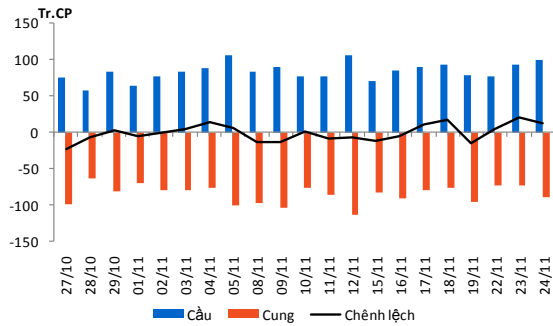
Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	UPCOM	14.42		22/12/2010
CTCP Đầu tư và thẩm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	PX1	UPCOM	20.00		01/12/2010
CTCP Cavico xây dựng nhân lực và dịch vụ	CMS	HNX	25.00		29/11/2010

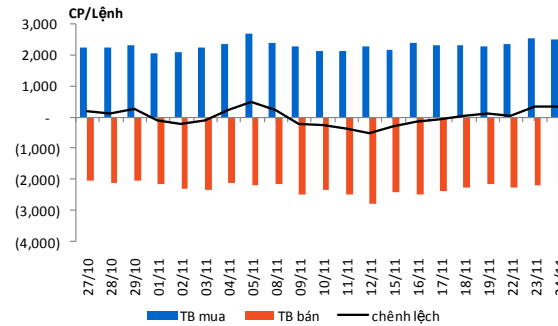
Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

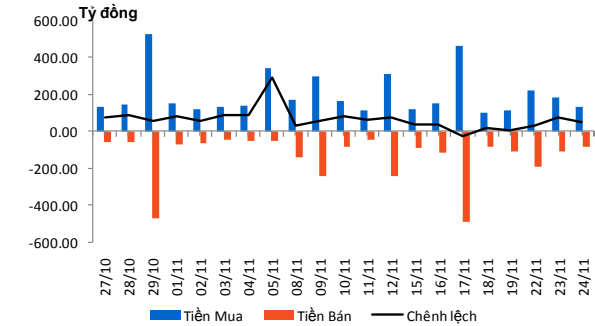
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)

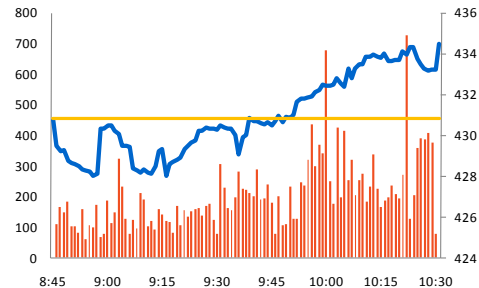


HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	434.48 ↑	3.67	0.85%
KLGD (triệu ck)	30.93 ↑	5.97	23.94%
GTGD (tỷ đồng)	604.28 ↑	56.67	10.35%
Tổng cung (triệu ck)	46.33 ↑	7.36	18.90%
Tổng cầu (triệu ck)	52.83 ↑	1.36	2.64%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	4.65 ↓	-0.60	-11.42%
KL bán (triệu ck)	3.89 ↑	0.48	13.94%
Giá trị mua (tỷ đồng)	124.68 ↓	-48.28	-27.91%
Giá trị bán (tỷ đồng)	69.68 ↓	-20.59	-22.81%

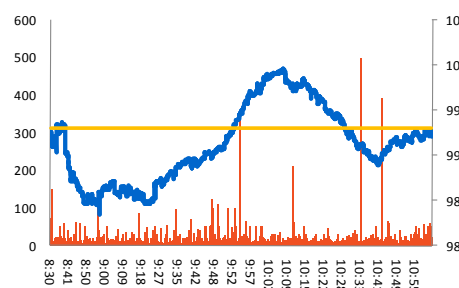


HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	99.02 ↓	-0.03	-0.03%
KLGD (triệu ck)	30.22 ↑	5.28	21.16%
GTGD (tỷ đồng)	513.69 ↑	84.95	19.81%
Tổng cung (triệu ck)	41.76 ↑	7.76	22.82%
Tổng cầu (triệu ck)	47.04 ↑	5.11	12.18%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.58 ↓	-0.12	-17.39%
KL bán (triệu ck)	0.86 ↓	-0.29	-25.36%
Giá trị mua (tỷ đồng)	10.74 ↓	-2.79	-20.63%
Giá trị bán (tỷ đồng)	13.92 ↓	-3.03	-17.89%

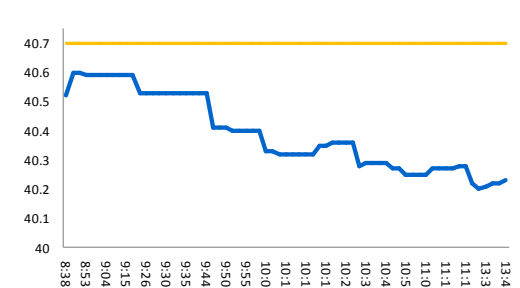


UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	40.35 ↓	-0.05	-0.12%
KLGD (triệu ck)	0.15 ↓	-0.22	-60.51%
GTGD (tỷ đồng)	1.58 ↓	-2.53	-61.61%
Tổng cung (triệu ck)	0.56 ↓	-0.07	-10.86%
Tổng cầu (triệu ck)	0.45 ↓	-0.15	-24.60%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.01 ↑	0.01	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.15 ↑	0.15	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
GMD	28,600	27,200	-4.90	28,099
STB	13,900	14,000	0.72	23,004
DXG	21,700	21,700	0.00	21,645
SSI	22,200	22,000	-0.90	18,553
PVD	49,300	50,000	1.42	16,659

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FDC	22,000	23,100	1,100	5.00
VPH	20,000	21,000	1,000	5.00
ICF	8,100	8,500	400	4.94
TS4	16,200	17,000	800	4.94
TNA	24,400	25,600	1,200	4.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
STG	24,000	22,800	-1,200	-5.00
LHG	46,600	44,300	-2,300	-4.94
GMD	28,600	27,200	-1,400	-4.90
NKD	41,500	39,500	-2,000	-4.82
DCC	27,000	25,700	-1,300	-4.81

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVD	13,092	STB	13,996
HAG	11,984	HAX	11,070
DPM	8,418	PVD	7,494
GMD	7,436	EIB	4,917
VSH	6,572	ITA	2,977

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
PVX	18,200	18,000	-1.10	57,218
SHN	14,300	15,100	5.59	44,035
PVC	20,400	21,800	6.86	36,723
VCG	20,900	21,100	0.96	24,944
AAA	28,700	30,700	6.97	24,815

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
LTC	20,000	21,400	1,400	7.00
VCS	31,500	33,700	2,200	6.98
AAA	28,700	30,700	2,000	6.97
SGH	89,900	96,100	6,200	6.90
HMH	20,400	21,800	1,400	6.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VCM	30,000	27,900	-2,100	-7.00
S91	17,200	16,000	-1,200	-6.98
S27	8,600	8,000	-600	-6.98
BDB	7,200	6,700	-500	-6.94
MCO	10,100	9,400	-700	-6.93

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVX	2,696	SHS	6,250
KLS	1,896	PVS	3,874
NET	1,517	PVI	1,708
VE9	802	AAA	985
AAA	715	SCR	514

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
HIG	20,000	20,000	0.00	418
ITD	13,700	13,900	1.46	243
UDJ	10,100	10,300	1.98	217
IMT	9,100	9,400	3.30	188
PSB	7,300	7,300	0.00	89

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PPP	7,900	8,400	500	6.33
CLS	8,200	8,500	300	3.66
TTG	5,800	6,000	200	3.45
IMT	9,100	9,400	300	3.30
IME	9,500	9,800	300	3.16

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SPC	13,300	12,000	-1,300	-9.77
TNB	17,400	15,700	-1,700	-9.77
ICI	10,400	9,400	-1,000	-9.62
ACC	24,300	22,000	-2,300	-9.47
TNM	6,400	5,800	-600	-9.38

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
HIG	146		0

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339